

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27- 9 - 2023

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Trí;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1978; địa chỉ: Số E, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Minh Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Số E (số C) đường N, Tổ A, Khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 29/3/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh C trình bày:** Ông Nguyễn Thanh C và bà Nguyễn Thị Minh Đ tự nguyện tìm hiểu nhau và sống chung với nhau, đến ngày 25/8/2018 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc nhưng sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống cũng như tính tình không hợp nhau. Điểm mâu thuẫn nhất là vào năm 2019 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng do bà Đ theo đạo công giáo nên bà Đ yêu cầu ông C phải theo đạo công giáo của bà Đ. Do không thể tiếp tục sống chung với nhau nên ông C đã về quê Bến Tre sinh sống cho đến nay, còn bà Đ vẫn sống ở Bình Dương, mạnh ai người đó sống, không quan tâm và cũng không liên lạc gì đến nhau. Thời gian gần đây ông liên hệ với bà Đ để hai bên làm thủ tục ly hôn nhưng không liên lạc được, ông hỏi thăm thì được biết bà Đ không còn sinh sống tại địa chỉ cũ mà đã dọn đi chỗ khác ở. Nay ông C nhận thấy không thể tiếp tục sống chung, tình cảm ông C dành cho bà Đ không còn nên yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh Đ.

Về con chung: Ông C và bà Đ không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ:** Bà Nguyễn Thị Minh Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Đ không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của ông C.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

+ Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các điều 70, 71, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại các điều 70, 72, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến và yêu cầu khắc phục gì thêm về tố tụng.

+ Về mặt nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Mâu thuẫn giữa ông C và bà Đ đã trầm trọng, không thể hàn gắn làm cho mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung: Đương sự khai không có nên không yêu cầu xem xét, giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ là được đăng trên B 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 07, 08, 09 tháng 8 năm 2023 và phát sóng trên kênh Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (V) trong 03 ngày liên tiếp 07, 08, 09 tháng 8 năm 2023 nhưng đến nay bà Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông C và bà Đ kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 28/5/2018 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre theo đúng quy định về đăng ký kết hôn tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn ông C cho rằng: Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống và tính tình không hợp nhau, đến năm 2019 đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay, mạnh ai người đó sống, không còn quan tâm hay liên lạc gì đến nhau.

Xét thấy: Bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ đã được triệu tập nhiều lần đến làm việc nhưng bà Đ không chấp hành và cũng không có bất kỳ ý kiến phản hồi nào đối với yêu cầu của ông C, chứng tỏ bà Đ không có thiện chí hàn gắn tình cảm gia đình. Qua xác minh tại địa phương cũng được biết giữa ông C và bà Đ đã không còn sống chung với nhau đã lâu, ông C đã về Bến Tre sinh sống. Do tình trạng mâu thuẫn giữa ông C và bà Đ đã đến mức trầm trọng nên ông C yêu cầu được ly hôn với bà Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông C khai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét,

giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ông C phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp trước đây tại Tòa án.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 203, Khoản 1 Điều 227, 228, 238, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh C đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ về việc “Ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh C được ly hôn với bà Nguyễn Thị Minh Đ.

- Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ông Nguyễn Thanh C phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp trước đây tại Tòa án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh C phải chịu số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021-0002736 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoa Hạnh